

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày

tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2025

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020 (sau đây gọi chung là Luật Xử lý vi phạm hành chính);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (sau đây viết tắt là Nghị định số 19/2020/NĐ-CP); Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tổ chức thi hành nghiêm túc, có hiệu quả Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nắm bắt kịp thời tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các yếu tố liên quan tác động, ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả của các văn bản quy phạm pháp luật, từ đó có giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Xác định rõ nội dung cụ thể, trọng tâm công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2. Yêu cầu

Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính phải được thực hiện một cách thường xuyên, toàn diện, đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

1.1. Thường xuyên rà soát, theo dõi việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa tỉnh, thông qua đó kịp thời phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn để kịp thời kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo quy định. Kịp thời tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính theo yêu cầu của các Bộ, Ngành Trung ương.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên và khi có yêu cầu.

1.2. Theo dõi, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật; tình hình tuân thủ pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập và kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền triển khai thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời hạn thực hiện:* Thường xuyên

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Đổi mới nội dung, hình thức, phương thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính phù hợp với từng đối tượng, trong đó tập trung vào các đối tượng yếu thế như học sinh, người lao động, người dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, các lĩnh vực có nhiều vi phạm như giao thông đường bộ, lao động, lâm nghiệp, khoáng sản.v.v... Thông qua các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật từ đó tạo chuyển biến tích cực trong ý

thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp

- *Thời hạn thực hiện:* Thường xuyên.

3. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng xử lý vi phạm hành chính

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng về công tác xử lý vi phạm hành chính, trong đó tập trung hướng dẫn kỹ năng áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp xử lý hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan quản lý nhà nước, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

4.1. Tiến hành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 19/2020/NĐ-CP tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- *Nội dung kiểm tra:* Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP.

- *Lĩnh vực kiểm tra trọng tâm:* Kiểm tra việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế (*Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính Phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, đã được sửa đổi, bổ sung tại: Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh*).

- *Đối tượng kiểm tra:* Sở Y tế; Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa; Ủy ban nhân dân huyện Na Hang; Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm tra trọng tâm và tiến hành kiểm tra; Trưởng đoàn kiểm tra ký ban hành kết luận kiểm tra, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- *Cơ quan phối hợp:*

+ Các cơ quan, đơn vị liên quan cử công chức tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính khi có yêu cầu.

+ Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra thực hiện quyền và trách nhiệm theo quy định; có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra cho Đoàn kiểm tra; giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra; thực hiện kịp thời các kết luận, kiến nghị của Đoàn kiểm tra; chấp hành nghiêm các quyết định xử lý kết quả kiểm tra (*nếu có*) và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với công chức được giao nhiệm vụ có hành vi vi phạm.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trước 31/10/2025.

4.2. Tự kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành và gửi báo cáo gắn với Báo cáo kết quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025.

5. Thống kê, báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

5.1. Thống kê số liệu về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2025

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm thực hiện việc thống kê số liệu về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền quản lý.

- *Đơn vị tổng hợp:* Sở Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Trước ngày 02/6/2025.

5.2. Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Tư pháp đôn đốc các cơ quan, đơn vị; tổng hợp báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành.

6. Tổ chức thực hiện Đề án Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6.1. Tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Thời gian thực hiện:* Theo Kế hoạch ban hành kèm theo Đề án.

6.2. Tổ chức tổng kết Đề án Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện

- *Thời gian thực hiện:* Tháng 12/2025

7. Xây dựng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh

Xây dựng và đưa vào khai thác, sử dụng “*Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*”, hướng tới tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính để phục vụ công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

- *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này và các văn bản có liên quan: Xây dựng Kế hoạch

và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh tiếp tục phổ biến, quán triệt pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các văn bản liên quan cho công chức trong ngành và tổ chức thực hiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí đảm bảo cho công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách.

2. Sở Tài chính, Phòng Tài chính cấp huyện có trách nhiệm tham mưu với Ủy ban nhân dân cùng cấp trong việc bảo đảm kinh phí cho công tác xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải đáp hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp; (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Loan).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương